

A. NỘI DUNG ÔN TẬP.

Ôn tập lại các kiến thức cơ bản trong các bài:

Bài 1: Thông tin và dữ liệu

Bài 2: Xử lý thông tin

Bài 3: Thông tin trong máy tính

Bài 4: Mạng máy tính

B. DẠNG BÀI

I. Trắc nghiệm

II. Tự luận

C. CÁC DẠNG BÀI TẬP:

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Phát biểu nào sau đây là **sai**?

A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết.

B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị.

C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người.

D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi người.

Câu 2: Phương án nào sau đây là thông tin?

A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.

B. Kiến thức về phân bố dân cư.

C. Phiếu điều tra dân số.

D. Tập lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Thông tin là kết quả của việc xử lý dữ liệu để nó trở nên có ý nghĩa.

B. Mọi thông tin muốn có được, con người sẽ phải tốn rất nhiều tiền.

C. Không có sự phân biệt giữa thông tin và dữ liệu.

D. Dữ liệu chỉ có trong máy tính, không tồn tại bên ngoài máy tính.

Câu 4: Xem bản tin dự báo thời tiết như Hình 1, bạn Khoa kết luận:

"Hôm nay, trời có mưa". Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Bản tin dự báo thời tiết là dữ liệu, kết luận của Khoa là thông tin.

B. Bản tin dự báo thời tiết là thông tin, kết luận của Khoa là dữ liệu.

C. Những con số trong bản tin dự báo thời tiết là thông tin.

D. Bản tin dự báo thời tiết và kết luận của Khoa đều là dữ liệu.

Câu 5: Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc về máy tính?

A. Thực hiện nhanh và chính xác.

B. Suy nghĩ sáng tạo.

C. Lưu trữ lớn.

D. Hoạt động bền bỉ.

Câu 6: Số hóa dữ liệu là chuyển dữ liệu thành

A. âm thanh.

B. hình ảnh.

C. dãy bit.

D. văn bản.



Câu 7: Lựa chọn phát biểu đúng?

- A. Thông tin chỉ được biểu diễn bằng văn bản nhờ các chữ cái.
- B. Thông tin có thể được biểu diễn chỉ bằng hai kí hiệu 0 và 1.**
- C. Thông tin không thể được biểu diễn bằng các con số.
- D. Thông tin luôn được biểu diễn bằng hai kí hiệu 0 và 1.

Câu 8: Máy tính gồm mấy thành phần để có thể thực hiện được hoạt động xử lý thông tin?

- A. 3.
- B. 4.**
- C. 5.
- D. 6.

Câu 9: Chức năng của bộ nhớ máy tính là gì?

- A. Thu nhận thông tin.
- B. Hiển thị thông tin.
- C. Lưu trữ thông tin.**
- D. Xử lý thông tin.

Câu 10: Hình 5 là thuộc tính của tệp Thai An.jpg lưu trữ trong máy tính.

 Thai An.jpg

7/29/2025 3:03 PM

JPG File

50 KB

Tệp ảnh Thai An.jpg có dung lượng bao nhiêu?

- A. 5000 byte.
- B. 50 kilobit.
- C. 50 kilobyte.**
- D. 0,05 megabyte.

Câu 11: Thiết bị nào sau đây của máy tính được ví như bộ não của con người?

- A. Màn hình.
- B. Chuột.
- C. Bàn phím.
- D. CPU**

Câu 12: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao.
- B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra.
- C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh.**
- D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính.

Câu 13: Các hoạt động xử lý thông tin gồm:

- A. Đầu vào, đầu ra.
- B. Thu nhận, xử lý, lưu trữ, truyền tin.**
- C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận.
- D. Mở bài, thân bài, kết luận

Câu 14: Cho bảng mã như hình bên.

Theo bảng mã, từ BEAD khi chuyển thành dãy bit sẽ là:

- A. 01000110 01000010 01000100 01000101
- B. 01000010 01000101 01000001 01000100**
- C. 01000110 01000001 01000101 01000100
- D. 01000110 01000001 01000100 01000101

Kí tự	Dãy bit biểu diễn
A	01000001
B	01000010
C	01000011
D	01000100
E	01000101
F	01000110

Câu 15: Thao tác ghi nhớ và cất giữ tài liệu của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận
- B. Lưu trữ**
- C. Xử lý
- D. Truyền tin.

Câu 16: Một USB flash 3GB có dung lượng nhớ tương đương bao nhiêu?

- A. 1024KB. B. 3072TB. **C. 3072MB.** D. 3072KB.

Câu 17: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận** B. Lưu trữ C. Xử lý D. Truyền tin.

Câu 18: Các thao tác lập luận, giải thích, phân tích, phán đoán, tưởng tượng,... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận B. Lưu trữ **C. Xử lý** D. Truyền tin.

Câu 19: Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về loại thiết bị nào của máy tính?

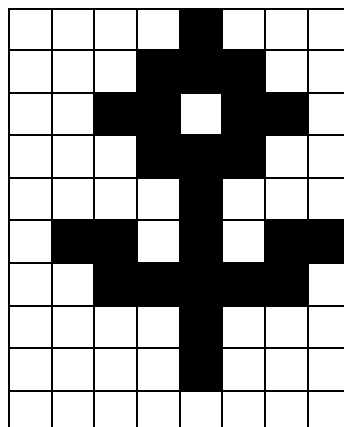
- A. Thiết bị ra. B. Thiết bị lưu trữ.
C. Thiết bị vào. D. Bộ nhớ.

Câu 20: Mã hóa số 3 thành dãy các kí hiệu 0 và 1 là:

- A. 011.** B. 110. C. 010. D. 101.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1 : Cho hình ảnh sau. Với quy định ô màu đen tương ứng với số 1, ô màu trắng tương ứng với số 0



Có một số ý kiến về việc mã hóa hình ảnh trên thành dãy bit như sau:

- a) Hình ảnh trên được mã hóa thành 6 dãy bit.
b) Các dãy bit được mã hóa theo hàng ngang, theo thứ tự từ trái sang phải.
c) Dãy bit số 6 là 01101011
d) Hình ảnh này sau khi được mã hóa chiếm dung lượng là 8 byte.

Câu 2 : Có một số ý kiến về việc phân loại thiết bị vào, thiết bị ra và bộ nhớ như sau :

- a) Bàn phím và chuột là các thiết bị vào.
b) Loa và USB là các thiết bị ra.
c) Micro, thẻ nhớ, đĩa CD là bộ nhớ
d) Máy in, màn hình và loa là các thiết bị ra.

II. Tự luận

Câu 1: Em hãy phân loại các thiết bị sau theo đúng thành phần của mạng máy tính: *Máy tính, bộ chia, bộ chuyển mạch, máy in, wifi, bộ định tuyến, điện thoại thông minh, dây dẫn mạng.*

- Thiết bị đầu cuối:
- Đường truyền kết nối:
- Thiết bị kết nối:

Câu 2: a) Thông tin trong máy tính được biểu diễn như thế nào? Nêu một số đơn vị cơ bản đo thông tin?

b) Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

1 byte = bit

1MB = KB

1GB = KB

1TB = MB

1 000 000 = GB

300 000 byte = KB

Câu 3: Nhìn hình ảnh sau và cho biết: Ổ Local Disk (C:) có dung lượng bao nhiêu GB, đã sử dụng bao nhiêu GB và có bao nhiêu GB chưa sử dụng?

▼ Devices and drives



Local Disk (C:)

153 GB free of 222 GB



DATA (D:)

915 GB free of 931 GB

▼ Devices and drives



Local Disk (C:)

153 GB free of 222 GB



DATA (D:)

915 GB free of 931 GB

BGH duyệt

Tổ nhóm chuyên môn

GV ra đề cương

Kiều Thị Tâm

Nguyễn Khánh Huyền

Khuất Thị Hường